

CÔNG TY CỔ PHẦN VHT VIỆT NHẬT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VHT VIỆT NHẬT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NHAT VHT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET NHAT VHT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107676785

3. Ngày thành lập: 22/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 278 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988182468

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
5.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
8.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
9.	Xây dựng nhà các loại	4100
10.	Xây dựng công trình công ích	4220
11.	Bán buôn thực phẩm	4632
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quảng cáo bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
13.	In ấn	1811
14.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ	4210
15.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322

16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659(Chính)
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
18.	Sản xuất giày dép	1520
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) Cho thuê máy móc, thiết bị phụ tùng máy dệt, may, da giày	7730
21.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
24.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
25.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
26.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
27.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
28.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
29.	Phá dỡ	4311
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
32.	Bán buôn gạo	4631

33.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động rà phá bom mìn và các hoạt động tương tự)	4312
34.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
37.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
38.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
39.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
40.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
41.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
42.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; Môi giới thương mại;	4610
45.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
46.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO HÙNG TIỀN	Số 51 Hàng Bè, Phường Hàng Bạc, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	15,000	001071002046	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	15,000		
2	PHAN MẠNH HÀ	Khu tập thể Xí nghiệp Xây dựng 4, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	25,000	001079010155	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	25,000		

3	NGUYỄN VIỆT THẮNG	Tổ 11, Phường Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	10,000	090717849	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	10,000		
4	NGUYỄN ANH NGỌC	Nhà B3, Khối Tân Thành 2, Phường Lê Mao, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	10,000	181871248	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	10,000		
5	CHU THUYỀN	Số 8/306, đường Phan Đình Phùng, Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	20,000	090717906	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	20,000		
6	HOA TA LÊ VA	P403, Cao Ốc Lương Đình Của, Phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	20,000	025637985	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN MẠNH HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 28/09/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001079010155

Ngày cấp: 04/03/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu tập thể Xí nghiệp Xây dựng 4, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 14C2, ngách 521/51 Trương Định, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 22/12/2016 đến ngày 21/01/2017

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội